

BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ - LẦN 1

Học kỳ 3 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Quản trị Dự án (cơ điện) - MH1102049

Giám thị 1: Lương Nguyễn Hoài Linh

Ký tên: 

Mã lớp học phần: 25311MH110204901

Số tín chỉ: 2

Giám thị 2: Cao Thế Oanh

Ký tên: 

Giảng viên giảng dạy: Trần Minh Vàng

Giám thị 3: _____

Ký tên: _____

Ngày thi: 21/07/2026

Giờ thi: 09h30

Phòng thi: A1.8

Giám thị 4: _____

Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chữ ký	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	2410030013	Đặng Hoài Bảo	04/02/2006		1	6,5	Sáu năm	C26DDT1	
2	2410030009	Lưu Gia Bảo	19/06/2006		1	6,0	Sáu không	C26DDT1	
3	2410030046	Vũ Xuân Bắc	20/11/2006		1	6,5	Sáu năm	C26DDT2	
4	2410030002	Huỳnh Bá Khương Duy	29/11/2004		1	7,5	Bảy năm	C26DDT1	
5	2410030020	Nguyễn Lê Thanh Duy	04/09/2006		1	5,0	Năm không	C26DDT1	
6	2410030008	Trần Quốc Duy	19/02/2006		1	5,0	Năm không	C26DDT1	
7	2410030018	Đỗ Thành Đạt	07/08/2006		1	6,0	Sáu không	C26DDT1	
8	2410030003	Lâm Vũ Hào	26/02/2006		1	7,0	Bảy không	C26DDT1	
9	2410030025	Trần Chí Hào	28/07/2005		1	5,5	Năm năm	C26DDT1	
10	2410030035	Chế Hoàng Hiệp	13/05/2006		1	6,5	Sáu năm	C26DDT2	
11	2410030030	Châu Tuấn Kiệt	30/03/2006		1	5,5	Năm năm	C26DDT1	
12	2410030040	Trần Ngọc Lâm	22/06/2005		1	5,0	Năm không	C26DDT2	
13	2410030021	Nguyễn Lê Phương Minh	24/09/2006		1	7,0	Bảy không	C26DDT1	
14	2410030027	Phạm Trọng Nghĩa	07/02/2006		1	5,5	Năm năm	C26DDT1	
15	2410030049	Trần Quang Nghĩa	09/05/2006		1	5,0	Năm không	C26DDT2	
16	2410030029	Bùi Thịnh Phát	03/02/2006		1	4,0	Bốn không	C26DDT1	
17	2410030005	Nguyễn Tấn Phát	19/11/2006		1	5,5	Năm năm	C26DDT1	
18	2410030022	Trần Duy Tân	15/09/2005		1	4,0	Bốn không	C26DDT1	
19	2410030034	Huỳnh Hữu Thức	26/06/2006		1	7,0	Bảy không	C26DDT2	
20	2410030007	Lương Thành Trọng	26/10/2006		1	4,5	Bốn năm	C26DDT1	
21	2410030032	Nguyễn Lê Kha Vy	16/12/2006		1	6,0	Sáu không	C26DDT1	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi: 21 vắng thi: 0 . Số bài thi/Số tờ: 21 / 21 .Số sinh viên đạt: 21 Tỷ lệ đạt: 100 %Ngày: 21 tháng 7 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

ThS. Phạm Văn Dũng

Ngày: 30 tháng 7 năm 2026

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Trần Minh Vàng.



BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 3 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Quản trị Dự án (cơ điện) - MH1102049

Mã lớp học phần: 25311MH110204901 Số tín chỉ: 2

Giảng viên giảng dạy: Trần Minh Vàng - (02052)

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: _____

Giám thị 1: Trần Minh Vàng Ký tên: [Signature]

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ân	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2410030023	Phan Hứa Trọng	Ân	25/09/2006	C26DDT1				
2	2410030013	Đặng Hoài	Bảo	04/02/2006	C26DDT1	<u>Bao</u>	7,0	Bảy	
3	2410030009	Lưu Gia	Bảo	19/06/2006	C26DDT1	<u>Bao</u>	6,0	Sáu	
4	2410030002	Huỳnh Bá Khương	Duy	29/11/2004	C26DDT1	<u>D</u>	7,0	Bảy	
5	2410030020	Nguyễn Lê Thanh	Duy	04/09/2006	C26DDT1	<u>Duy</u>	6,0	Sáu	
6	2410030008	Trần Quốc	Duy	19/02/2006	C26DDT1	<u>Duy</u>	6,5	Sáu rưỡi	
7	2410030018	Đỗ Thành	Đạt	07/08/2006	C26DDT1	<u>Đạt</u>	7,0	Bảy	
8	2410030003	Lâm Vũ	Hào	26/02/2006	C26DDT1	<u>Hao</u>	6,0	Sáu	
9	2410030025	Trần Chí	Hào	28/07/2005	C26DDT1	<u>Chí</u>	7,0	Bảy	
10	2410030015	Nguyễn Phúc Thái	Hòa	06/02/2006	C26DDT1	<u>Thái</u>	7,0	Bảy	
11	2410030017	Nguyễn Nhật	Huy	04/10/2006	C26DDT1				
12	2410030031	Trần Minh	Khoa	25/04/2006	C26DDT1				
13	2410030030	Châu Tuấn	Kiệt	30/03/2006	C26DDT1	<u>Kiệt</u>	6,5	Sáu rưỡi	
14	2410030021	Nguyễn Lê Phương	Minh	24/09/2006	C26DDT1	<u>Minh</u>	6,5	Sáu rưỡi	
15	2410030027	Phạm Trọng	Nghĩa	07/02/2006	C26DDT1	<u>Nghĩa</u>	6,0	Sáu	
16	2410030029	Bùi Thịnh	Phát	03/02/2006	C26DDT1	<u>Phát</u>	6,5	Sáu rưỡi	
17	2410030005	Nguyễn Tấn	Phát	19/11/2006	C26DDT1	<u>Phát</u>	6,0	Sáu	
18	2410030022	Trần Duy	Tân	15/09/2005	C26DDT1	<u>Tân</u>	7,0	Bảy	
19	2410030007	Lương Thành	Trọng	26/10/2006	C26DDT1	<u>Trọng</u>	7,0	Bảy	
20	2410030019	Đinh Hoàng	Vũ	13/10/2006	C26DDT1				
21	2410030032	Nguyễn Lê Kha	Vỹ	16/12/2006	C26DDT1	<u>Vỹ</u>	6,0	Sáu	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi: 21 vắng thi: 4 Số bài thi: 17 / 21

Ngày 20 tháng 6 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

[Signature]

ThS. Phạm Văn Dũng

Ngày 20 tháng 6 năm 2026

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

[Signature]
Trần Minh Vàng

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 3 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Quản trị Dự án (cơ điện) - MH1102049

Mã lớp học phần: 25311MH110204901 Số tín chỉ: 2

Giảng viên giảng dạy: Trần Minh Vàng - (02052)

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: _____

Giám thị 1: Trần Minh Vàng Ký tên: Đng

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Bắc	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2410030046	Vũ Xuân	Bắc	20/11/2006	C26DDT2	<u>B</u>	7,0	Bảy	
2	2410030035	Chế Hoàng	Hiệp	13/05/2006	C26DDT2	<u>Hiệp</u>	6,5	Sáu rưỡi	
3	2410030040	Trần Ngọc	Lâm	22/06/2005	C26DDT2	<u>Ng</u>	7,0	Bảy	
4	2410030049	Trần Quang	Nghĩa	09/05/2006	C26DDT2	<u>Q</u>	6,0	Sáu	
5	2410030034	Huỳnh Hữu	Thức	26/06/2006	C26DDT2	<u>thuc</u>	8,0	Tám	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 5 vắng thi: 0 . Số bài thi: 5 / 5 .Ngày 20 tháng 6 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

ThS. Phạm Văn DũngNgày 20 tháng 6 năm 2026

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Trần Minh Vàng

PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO
VÀ BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 3 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Quản trị Dự án (cơ điện) - MH1102049

Mã lớp học phần: 25311MH110204901 Số tín chỉ: 2

Giảng viên giảng dạy: Trần Minh Vàng - (02052)

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: _____

Giám thị 1: Trần Minh Vàng Ký tên: ĐM

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2410030023	Phan Hứa Trọng Ân	25/09/2006	C26DDT1				
2	2410030013	Đặng Hoài Bảo	04/02/2006	C26DDT1	<u>BH</u>	8,0	Tam	
3	2410030009	Lưu Gia Bảo	19/06/2006	C26DDT1	<u>LB</u>	7,0	Bảy	
4	2410030002	Huỳnh Bá Khương Duy	29/11/2004	C26DDT1	<u>D</u>	6,5	Sáu rưỡi	
5	2410030020	Nguyễn Lê Thanh Duy	04/09/2006	C26DDT1	<u>Duy</u>	7,0	Bảy	
6	2410030008	Trần Quốc Duy	19/02/2006	C26DDT1	<u>Duy</u>	6,5	Sáu rưỡi	
7	2410030018	Đỗ Thành Đạt	07/08/2006	C26DDT1	<u>ĐD</u>	8,0	Tam	
8	2410030003	Lâm Vũ Hào	26/02/2006	C26DDT1	<u>Hao</u>	6,5	Sáu rưỡi	
9	2410030025	Trần Chí Hào	28/07/2005	C26DDT1	<u>CH</u>	7,5	Bảy rưỡi	
10	2410030015	Nguyễn Phúc Thái Hòa	06/02/2006	C26DDT1	<u>TH</u>	6,5	Sáu rưỡi	
11	2410030017	Nguyễn Nhật Huy	04/10/2006	C26DDT1				
12	2410030031	Trần Minh Khoa	25/04/2006	C26DDT1				
13	2410030030	Châu Tuấn Kiệt	30/03/2006	C26DDT1	<u>KT</u>	6,5	Sáu rưỡi	
14	2410030021	Nguyễn Lê Phương Minh	24/09/2006	C26DDT1	<u>Minh</u>	7,0	Bảy	
15	2410030027	Phạm Trọng Nghĩa	07/02/2006	C26DDT1	<u>Nh</u>	7,0	Bảy	
16	2410030029	Bùi Thịnh Phát	03/02/2006	C26DDT1	<u>P</u>	7,0	Bảy	
17	2410030005	Nguyễn Tấn Phát	19/11/2006	C26DDT1	<u>Phat</u>	7,0	Bảy	
18	2410030022	Trần Duy Tân	15/09/2005	C26DDT1	<u>T</u>	7,0	Bảy	
19	2410030007	Lương Thành Trọng	26/10/2006	C26DDT1	<u>Tr</u>	6,5	Sáu rưỡi	
20	2410030019	Đinh Hoàng Vũ	13/10/2006	C26DDT1				
21	2410030032	Nguyễn Lê Kha Vy	16/12/2006	C26DDT1	<u>Vy</u>	6,5	Sáu rưỡi	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 21 vắng thi: 4 . Số bài thi: 17 / 21 .

Ngày 28 tháng 6 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

ThS. Phạm Văn Dũng

Ngày 28 tháng 6 năm 2026

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Trần Minh Vàng

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 3 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Quản trị Dự án (cơ điện) - MH1102049

Mã lớp học phần: 25311MH110204901 Số tín chỉ: 2

Giảng viên giảng dạy: Trần Minh Vàng - (02052)

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: _____

Giám thị 1: Trần Minh Vàng Ký tên: DMV

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2410030046	Vũ Xuân Bắc	20/11/2006	C26DDT2	<u>B</u>	8,5	Tám rưỡi	
2	2410030035	Chế Hoàng Hiệp	13/05/2006	C26DDT2	<u>H Hiệp</u>	7,5	Bảy rưỡi	
3	2410030040	Trần Ngọc Lâm	22/06/2005	C26DDT2	<u>L</u>	7,0	Bảy	
4	2410030049	Trần Quang Nghĩa	09/05/2006	C26DDT2	<u>CK</u>	7,5	Bảy rưỡi	
5	2410030034	Huỳnh Hữu Thức	26/06/2006	C26DDT2	<u>HT</u>	8,5	Tám rưỡi	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 5 vắng thi: 0 . Số bài thi: 5 / 5 .Ngày 27 tháng 6 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

ThS. Phạm Văn DũngNgày 27 tháng 6 năm 2026

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Trần Minh Vàng